

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: **116/2022/HS-ST**

Ngày: 22 - 6 - 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông TRẦN VĂN CHINH.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà VÕ KIM HƯỜNG;

2. Bà NGUYỄN THỊ THANH TRANG.

- Thư ký phiên tòa: Bà NGUYỄN KIỀU OANH, Thư ký Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông PHAN MINH VƯƠNG - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 22 tháng 6 năm 2022, tại phòng xử hình sự Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 158/2022/QĐXXST – HS ngày 08 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. LÊ TẤN B; giới tính: Nam; sinh năm: 1996; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; thường trú: 6/11B C, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 6/11B C, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; con ông: Lê Tấn T, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị Kiều T, sinh năm 1971; Anh, chị, em ruột: 01 người sinh năm 1999; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Ngày 11/3/2020, bị Tòa án Nhân dân Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 18 tháng, chấp hành xong ngày 18/7/2021; tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 24/5/2019, bị Ủy ban Nhân dân Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời gian 03 tháng, chấp hành xong ngày 25/8/2019; bị bắt tạm giam từ ngày 17/3/2022 – có mặt.

2. LƯU TRẦN B; giới tính: Nam; sinh năm: 1991; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; thường trú: 39/17 L, Phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không nơi ở nhất định; nghề

nghiep: Không; trình độ học vấn: 6/12; con ông: Lưu Thiệu X, sinh năm 1956 và bà Đặng Kính L, sinh năm 1967; Anh, chị, em ruột: 01 người sinh năm 1988; có vợ: Nguyễn Thị Thanh V, sinh năm 1985 và con: 02 người (lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2017); tiền sự: Ngày 24/12/2019, bị Tòa án Nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng, chấp hành xong ngày 29/9/2021; tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 20/3/2006, bị Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội Cướp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/10/2006. Ngày 16/11/2009, bị Tòa án Nhân dân Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/5/2011. Ngày 21/6/2012, bị Ủy ban Nhân dân Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng, chấp hành xong ngày 05/6/2014; bị bắt tạm giam từ ngày 28/3/2022 – có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1966; địa chỉ: 364/69/34 t, phường p, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh – có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Trung C; địa chỉ: 77/20 đường số 14, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh – có mặt.

2. Anh Nguyễn Thanh M, sinh năm: 1980; địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước – vắng mặt.

3. Anh Đỗ Tấn H, sinh năm: 1985; địa chỉ: Số 206 N, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh – vắng mặt.

4. Anh Lê Đăng P, sinh năm: 2001; địa chỉ: Số 1 C, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 18/10/2021, Lê Tấn B gọi điện thoại rủ Lưu Trần B đi trộm cắp tài sản, Bg đồng ý. Sau đó, Bg điều khiển xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số 79N1-809.62 chở Bh đi tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Đến khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày, Bh phát hiện 01 xe gắn máy hiệu Honda AirBlade biển số 54N5-3657 của anh Nguyễn Văn T dựng trước nhà số 04 C, phường P, quận T, không người trông coi nên nói Bg dừng xe đứng ngoài cảnh giới còn Bh đi bộ vào tiếp cận xe gắn máy trên thì thấy xe không khóa cở nên liền lén đến lấy trộm rồi đẩy bộ xe gắn máy đến vị trí Bg đang đứng chờ sẵn để Bg điều khiển xe gắn máy biển số 79N1-809.62 dùng chân đẩy Bh điều khiển xe gắn máy

vừa trộm được tẩu thoát. Khi đến trước số 196/1A L, Phường M, Quận M, cả hai thấy vắng người nên dừng xe lại để Bg dung chiếc đoản mang theo bỏ ổ khóa xe gắn máy vừa trộm được nhưng chưa bỏ được ổ khóa thì bị lực lượng Cảnh sát Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra bắt giữ giao Công an phường P, quận T xử lý. Sau đó, anh Thịnh đến Công an phường trình báo.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Tấn B và Lưu Trần B đã thừa nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Theo Kết luận định giá tài sản số 2149/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 22/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban Nhân dân quận T, kết luận 01 xe gắn máy hiệu Honda AirBlade biển số 54N5-3657 trị giá 19.500.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của Lê Tấn B:

+ 01 xe gắn máy hiệu Honda AirBlade, màu đỏ đen, biển số 54N5-3657, số máy: JF27E-0349288, số khung: AY-305264.

Qua xác minh xe gắn máy trên do ông Nguyễn Trung C, thường trú: 77/20, đường số M, phường B, quận B đứng tên chủ sở hữu. Xác minh tại địa chỉ này, hiện ông C đã đi khỏi địa phương, không rõ ở đâu. Qua làm việc, anh T cho biết xe gắn máy này là do anh T mua vào năm 2010 với giá 45.000.000 đồng nhưng nhờ bố ruột là ông Nguyễn Trung C đứng tên chủ sở hữu. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã đăng báo tìm chủ sở hữu đối với xe gắn máy trên.

+ 01 điện thoại di động hiệu Blu, màu đen có số Imeil: 359801090145358, Bình sử dụng để liên lạc với Bg đi trộm cắp tài sản.

+ 01 đầu đoản bằng kim loại dài khoảng 04 cm, Bg sử dụng để phá ổ khóa xe gắn máy trộm cắp được;

+ 01 quần Jean dài màu xanh đen, 01 áo thun ngắn tay màu đỏ, 01 nón bảo hiểm màu cam là trang phục Bg mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

- Thu giữ của Lưu Trần B:

+ 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số 79N1-809.62, số máy: 5C63-457678, số khung: RLCS5C630-BY457627. Bg sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Qua làm việc, Bg khai nhận xe gắn máy này là mượn của một người bạn tên Quân (không rõ lai lịch).

Giám định số khung, số máy trên không thay đổi, là loại xe hiệu Yamaha Sirius có biển số 93P1-095.86 do anh Nguyễn Thanh M, thường trú: Ấp P, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc, anh M cho biết bị

mất xe gắn máy trên vào năm 2012 nhưng không trình báo Công an. Hiện anh M không yêu cầu nhận lại xe gắn máy trên.

Xác minh biển số 79N1-809.62 là loại xe gắn máy hiệu Honda Wave có số máy JA31E0176094, số khung JA311EY092776 do anh Đỗ Tấn H, thường trú: Lô 35 T, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc, anh H cho biết đã bán xe gắn máy này cho một người không rõ lai lịch vào năm 2018 nên anh H không có yêu cầu gì.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung A20 màu xanh, số Imei: 357648102080616, bị bể màn hình, Bg sử dụng để liên lạc với Bh.

+ 01 quần Jean dài màu xanh, 01 áo sơ mi dài tay màu đen có hoa văn, 01 đôi dép màu đen, Bg mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Các vật chứng hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số 35/PNK ngày 14/4/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T.

- Thu giữ của anh Lê Đăng P: 01 đĩa DVD-R màu trắng, hiệu KACHI Japan ghi lại hình ảnh diễn biến vụ việc (kèm theo hồ sơ vụ án).

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn T yêu cầu nhận lại xe gắn máy hiệu Honda AirBlade, màu đỏ đen, biển số 54N5-3657 và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Tấn B và Lưu Trấn B đã thừa nhận hành vi phạm tội và khai nhận như bản cáo trạng đã nêu.

Tại Bản cáo trạng số 45/CT-VKSQ.TP ngày 12 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Lê Tấn B và Lưu Trấn B về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Căn cứ lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay cũng như xem xét các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Lê Tấn B và Lưu Trấn B về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự đồng thời đề nghị xử phạt bị cáo Lê Tấn B mức án từ 01 năm đến 02 năm tù giam. Xử phạt bị cáo Lưu Trấn B mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù giam.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn T yêu cầu nhận lại xe gắn máy hiệu Honda AirBlade, màu đỏ đen, biển số 54N5-3657 và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Bị cáo Lê Tấn B nói lời sau cùng: Bị cáo hối hận về việc làm của mình, mong Hội đồng xét xử xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Lưu Trần B nói lời sau cùng: Bị cáo hối hận về việc làm của mình, mong Hội đồng xét xử xét xử cho bị cáo một mức án nhẹ để có cơ hội sửa sai và làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát, lời khai của người bị hại, người làm chứng, cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận khoảng 15 giờ 40 phút 18/10/2021 các bị cáo Lê Tấn B và Lưu Trần B đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 xe gắn máy hiệu Honda AirBlade biển số 54N5-3657 trị giá 19.500.000 đồng của anh Nguyễn Văn T dựng trước nhà số 04 C, phường P, quận T. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó vừa trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam, lười lao động muốn có tiền tiêu xài nên các bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm một cách liều lĩnh, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Bị cáo Lưu Trần B là người có nhân thân xấu, đây là tình tiết đáng lưu ý khi lượng hình. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng, mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Không có;
- Tình tiết giảm nhẹ: Đối với bị cáo Lê Tấn B, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại Cơ quan điều tra và trước phiên tòa bị cáo đã

thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đối với bị cáo Lưu Trần B, tại Cơ quan điều tra và trước phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn T yêu cầu nhận lại xe gắn máy hiệu Honda AirBlade, màu đỏ đen, biển số 54N5-3657 và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Thu giữ của Lê Tấn B:

+ 01 xe gắn máy hiệu Honda AirBlade, màu đỏ đen, biển số 54N5-3657, số máy: JF27E-0349288, số khung: AY-305264. Qua xác minh xe gắn máy trên do ông Nguyễn Trung C, thường trú: 77/20 đường số M, phường B, quận B đứng tên chủ sở hữu. Ngày 22/6/2022 ông Nguyễn Trung C đã đến Tòa án nộp đơn xin nhận lại chiếc xe nêu trên, xét nên trả lại xe cho ông C.

+ 01 điện thoại di động hiệu Blu, màu đen có số Imeil: 359801090145358, Bình sử dụng để liên lạc với Bg đi trộm cắp tài sản, xét nên tịch thu sung quỹ.

+ 01 đầu đoạn bằng kim loại dài khoảng 04 cm, Bb sử dụng để phá ổ khóa xe gắn máy trộm cắp được, 01 quần Jean dài màu xanh đen, 01 áo thun ngắn tay màu đỏ, 01 nón bảo hiểm màu cam là trang phục Bb mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, xét nên tịch thu tiêu hủy.

- Thu giữ của Lưu Trần B:

+ 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số 79N1-809.62, số máy: 5C63-457678, số khung: RLCS5C630-BY457627. Bb sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Qua làm việc, Bg khai nhận xe gắn máy này là mượn của một người bạn tên Quân (không rõ lai lịch). Giám định số khung, số máy trên không thay đổi, là loại xe hiệu Yamaha Sirius có biển số 93P1-095.86 do anh Nguyễn Thanh M, thường trú: Ấp P, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc, anh M cho biết bị mất xe gắn máy trên vào năm 2012 nhưng không trình báo Công an. Hiện anh M không yêu cầu nhận lại xe gắn máy trên, xét nên tịch thu sung quỹ xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, số máy: 5C63-457678, số khung: RLCS5C630-BY457627.

Xác minh biển số 79N1-809.62 là loại xe gắn máy hiệu Honda Wave có số máy JA31E0176094, số khung JA311EY092776 do anh Đỗ Tấn H, thường trú: Lô 35 T, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc, anh H cho biết đã bán xe gắn máy này cho một người không rõ lai lịch vào năm

2018 nên anh H không có yêu cầu gì, xét nên tịch thu tiêu hủy biển số 79N1-809.62.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung A20 màu xanh, số Imei: 357648102080616, bị bể màn hình, Bg sử dụng để liên lạc với Bh, xét nên tịch thu sung quỹ.

+ 01 quần Jean dài màu xanh, 01 áo sơ mi dài tay màu đen có hoa văn, 01 đôi dép màu đen, Bg mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, xét nên tịch thu tiêu hủy.

Các vật chứng hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số 35/PNK ngày 14/4/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T.

- Thu giữ của anh Lê Đăng P:

+ 01 đĩa DVD-R màu trắng, hiệu KACHI Japan ghi lại hình ảnh diễn biến vụ việc, xét nên tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”, do đó các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, khó có khả năng thi hành. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố các bị cáo Lê Tấn B và Lưu Trần B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Lê Tấn B 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù giam.

Thời hạn tù tính từ ngày 17 tháng 3 năm 2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Lưu Trần B 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù giam.

Thời hạn tù tính từ ngày 28 tháng 3 năm 2022.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Trả cho ông Nguyễn Trung C 01 xe gắn máy hiệu Honda AirBlade, màu đỏ đen, biển số 54N5-3657, số máy: JF27E-0349288, số khung: AY-305264.

- Tịch thu sung quỹ: 01 điện thoại di động hiệu Blu, màu đen có số Imei: 359801090145358; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A20 màu xanh, số Imei: 357648102080616 và 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, số máy: 5C63-457678, số khung: RLCS5C630-BY457627.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 đầu đoản bằng kim loại dài khoảng 04 cm; 01 quần Jean dài màu xanh đen; 01 áo thun ngắn tay màu đỏ; 01 nón bảo hiểm màu cam; 01 biển số 79N1-809.62; 01 quần Jean dài màu xanh; 01 áo sơ mi dài tay màu đen có hoa văn và 01 đôi dép màu đen.

Các vật chứng hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số 35/PNK ngày 14/4/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T.

- Tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD-R màu trắng, hiệu KACHI Japan ghi lại hình ảnh diễn biến vụ việc.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn khoản tiền phạt bổ sung cho các bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn T yêu cầu nhận lại xe gắn máy hiệu Honda AirBlade, màu đỏ đen, biển số 54N5-3657, xét chiếc xe gắn máy trên do ông Nguyễn Trung C, thường trú: 77/20, đường số M, phường B, quận B (là cha ruột của anh T) đứng tên chủ sở hữu, Hội đồng xét xử đã tuyên trả lại xe cho ông Châu nên anh T không có yêu cầu nào khác.

[5] Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày Tòa án tổng đạt, niêm yết bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Công an quận T;
- VKSND quận T;
- Chi cục THADS quận T;

(đã ký)

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng PC27 CATP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Văn Chính